

CÔNG TY CỔ PHẦN MEDIA DELUX FASHION
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN MEDIA DELUX FASHION

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MEDIA DELUX FASHION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: MEDIFA.JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 2301257387

3. Ngày thành lập: 07/09/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 104 - Khu Thanh Sơn , Phường Vũ Ninh, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 0372034168

Fax:

Email: contactmedifa@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Chi tiết: Bán buôn hoa và cây, Bán buôn thóc ngô và các loại hạt ngũ cốc khác).	4620
2.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
3.	Bán buôn thực phẩm	4632
4.	Bán buôn đồ uống (Chi tiết: Bán buôn đồ uống không có cồn).	4633
5.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
6.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
7.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
9.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
10.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: - Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp - Bán buôn hóa chất khác).	4669
11.	Trồng lúa	0111
12.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
13.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
14.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
15.	Trồng cây hàng năm khác (Loại trừ: Thuê máy móc và thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển).	0119

16.	Trồng cây ăn quả	0121
17.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
18.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
19.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
20.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
21.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
22.	Lập trình máy vi tính	6201
23.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
24.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
25.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
26.	Cổng thông tin	6312
27.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6399
28.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (Chi tiết: Kinh doanh bất động sản).	6810
29.	Hoạt động tư vấn quản lý (Chi tiết: Tư vấn thiết kế xây dựng và phát triển thương hiệu).	7020
30.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
31.	Quảng cáo	7310
32.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
33.	Cho thuê xe có động cơ	7710
34.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
35.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
36.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
37.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
38.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
39.	In ấn	1811
40.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
41.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
42.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
43.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
44.	Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành	4921
45.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
46.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
47.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
48.	Bốc xếp hàng hóa	5224
49.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5911

50.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển (Chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật).	7730
51.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
52.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
53.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
54.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
55.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
56.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771(Chính)
57.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Chi tiết: Bán lẻ hàng hóa khác mới chưa được phân vào trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, hạt cây giống).	4773

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 100.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN ĐỨC TRƯỜNG	Thôn Hoài Thượng, Xã Liên Bảo, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	45.000	450.000.000	45,000	0270730060 50	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	45.000	450.000.000	45,000		

2	NGÔ VĂN HÙNG	Số 104 Khu Thanh Sơn, Phường Vũ Ninh, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	30,000	0270960008 32
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	30.000	300.000.000	30,000	
3	ĐẶNG THỊ KIM THOA	Thôn Thọ Trai, Phường Tam Sơn, Thành phố Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	20,000	0271810028 65
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	20.000	200.000.000	20,000	
4	PHẠM THỊ HUỠNG	Thôn Lam Cầu, Xã Hoài Thượng, Thị xã Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	5.000	50.000.000	5,000	0271940043 43
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	5.000	50.000.000	5,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **NGÔ VĂN HÙNG**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *11/08/1996*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *027096000832*

Ngày cấp: *10/04/2021*

Nơi cấp: *cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Khu Thanh Sơn, Phường Vũ Ninh, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Số 104 Khu Thanh Sơn, Phường Vũ Ninh, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Ninh